

UBND PHƯỜNG THANH KHÊ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
LÊ THỊ HỒNG GÁM

ĐỀ B

KIỂM TRA GIỮA KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: TOÁN - LỚP 7
Thời gian làm bài: 90 phút
(Đề có 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm) Chọn phương án trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi sau.

Câu 1. Số đối của $\frac{5}{8}$ là:

- A. $-\frac{5}{8}$ B. $\frac{8}{5}$ C. $-\frac{8}{5}$ D. $\frac{5}{8}$

Câu 2. Trong các số sau, số nào không phải là số hữu tỉ?

- A. $\frac{1}{4}$ B. $-\frac{3}{5}$ C. $\sqrt{3}$ D. $\frac{0}{2}$

Câu 3. Kết quả của phép tính $(-3)^2 - 2^3$ là:

- A. -1 B. 1 C. -4 D. 5

Câu 4. Làm tròn số 9,2356 đến độ chính xác 0,005, ta được:

- A. 9,24 B. 9,235 C. 9,236 D. 9,2

Câu 5. Căn bậc hai số học của số 169 là:

- A. 13 B. 13 C. 169 D. -169

Câu 6. Phân số nào sau đây viết được dưới dạng số thập phân vô hạn tuần hoàn?

- A. $\frac{1}{5}$ B. $\frac{2}{5}$ C. $\frac{1}{4}$ D. $\frac{1}{3}$

Câu 7. Biểu thức nào sau đây có giá trị âm?

- A. $(-3)^4$ B. -3^4 C. $|-3|$ D. 3^2

Câu 8. Cho $\widehat{mAn} = 50^\circ$, $\widehat{xBy} = 130^\circ$ thì:

- A. $\widehat{mAn}$ và $\widehat{xBy}$ kề nhau. C. $\widehat{mAn}$ và $\widehat{xBy}$ bù nhau.
B. $\widehat{mAn}$ và $\widehat{xBy}$ kề bù. D. $\widehat{mAn}$ và $\widehat{xBy}$ đối đỉnh.

Câu 9. Tia Oc là tia phân giác của $\widehat{aOb}$ khi:

- A. $\widehat{aOc} + \widehat{cOb} = \widehat{aOb}$ C. $\widehat{aOc} = \widehat{cOb}$
B. $\widehat{aOc} + \widehat{cOb} = \widehat{aOb}$; $\widehat{aOc} \neq \widehat{cOb}$ D. $\widehat{aOc} = \widehat{cOb} = \frac{\widehat{aOb}}{2}$

Câu 10. Trên trục số, điểm biểu diễn số $\frac{5}{3}$ nằm:

- A. Bên trái điểm 0 C. Trùng với điểm 0
B. Bên phải điểm 0 D. Không xác định

Câu 11. Số 5^{15} là kết quả của biểu thức nào sau đây:

- A. $5^5 : 5^3$ B. $(5^5)^3$ C. $5^{10} : 5^5$ D. $5^5 \cdot 5^3$

Câu 12. Trong các cách viết sau, cách viết nào là số hữu tỉ?

- A. $\frac{1}{1,2}$ B. $\frac{7}{0}$ C. $\frac{-2}{5}$ D. $\frac{2,3}{4,5}$

II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 13. (2 điểm) Thực hiện phép tính hợp lý (nếu có thể)

- a) $\frac{5}{6} - \left[\frac{3}{4} - \left(\frac{1}{8} - \frac{1}{2} \right) \right]$ b) $\left(-\frac{4}{3} \right)^3 + \frac{1}{3} \cdot \left(-\frac{4}{3} \right)^2$ c) $\left(\frac{1}{2} \right)^2 - 3^2 : 9$

Câu 14. (1,5 điểm) Tìm x biết:

- a) $3x - \frac{2}{5} = \frac{8}{5}$ b) $\left| \frac{1}{3} - 2x \right| = \sqrt{4}$

Câu 15. (1 điểm)

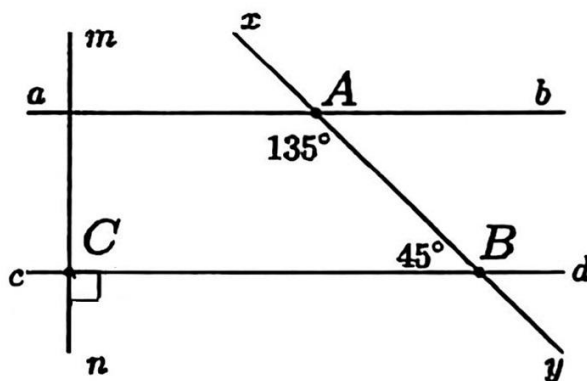
- a) Làm tròn số 372,581 đến hàng chục.
b) Làm tròn số 0,07248 với độ chính xác 0,005.

Câu 16. (1 điểm)

- a) So sánh 7,(2) và 7,21
b) Một mảnh đất hình vuông có diện tích 225 m^2 . Hãy tính cạnh của sân đó?

Câu 17. (1,5 điểm)

Hãy vẽ lại hình sau đây. Biết $\widehat{xBc} = 45^\circ$, $\widehat{aAy} = 135^\circ$, $cd \perp mn$ tại C.



- a) Gọi tên góc đối đỉnh với $\widehat{xAa}$.
b) Chứng minh $ab \parallel cd$.
c) Vẽ tia Cz là tia phân giác của $\widehat{nCd}$. Chứng minh $Cz \parallel xy$.

----- HẾT -----